

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC NINH  
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 269/2017/HSST  
Ngày 23/8/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hồng;

Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú và bà Nguyễn Thị Liên.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Hạp Thị Thu Thủy, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: ông Cao Văn Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 276/2017/TLST- HS ngày 06/7/2017, đối với bị cáo:

**Đặng Trần T**, sinh năm 1973; HKTT: Khu 8, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: Khu 6, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đặng Trần H, sinh năm 1930; mẹ đẻ: Trịnh Thị N, sinh năm 1939; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; con: có 01 con sinh năm 2009.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 12/2011/HSST ngày 15/11/2011, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt T 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền). Ra trại ngày 20/01/2015.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 50/ST ngày 20/11/1991, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Ninh xử phạt T 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Tại Bản án số 48/ST ngày 20/11/1992, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Ninh xử phạt T 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Tại Bản án số 07 ngày 07/3/1995, Tòa án nhân dân huyện Tiên Sơn, tỉnh Hà Bắc xử phạt T 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Tại Bản án số 724/PT ngày 22/4/1998, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt T 10 năm tù về tội “Chứa mại dâm”;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên toà).

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 21h ngày 09/4/2017, tại nhà của Đặng Trần T tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp Công an phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại hộp giấy trên nóc tủ nhựa 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của T và người chứng kiến được ký hiệu M1;

- Thu tại ngăn tủ nhựa trong phòng ngủ của T 01 túi nilon màu xanh trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 12 viên nén màu đỏ. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của T và người chứng kiến được ký hiệu M2;

- Thu tại sàn nhà cạnh tủ nhựa có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì thư có chữ ký của T và người chứng kiến được ký hiệu M3.

Tổ công tác đã niêm phong số vật chứng nêu trên trong phong bì thư có chữ ký của bị cáo và những người làm chứng, nghi là ma túy gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 547/KLGD-PC54 ngày 09/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- + Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có trọng lượng 0,3826 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine;

- + 12 (mười hai) viên nén màu đỏ trong phong bì thư ký hiệu M2 có trọng lượng 1,1360 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine;

- + Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M3 có trọng lượng 1,0826 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số: 175/Ctr - VKS ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà bị cáo đã khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 07h00' ngày 09/4/2017, bị cáo đi ra khu vực đầu cầu Đáp Cầu thuộc khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến đây, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, bị cáo hỏi người đàn ông: “Có ma túy bán không?”, người đàn ông bảo: “Có”. Bị cáo đưa cho người đàn ông đó số tiền 300.000 đồng, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá. Bị cáo biết bên trong có ma túy nên đã nhận vỏ bao thuốc lá và cầm về nhà. Bị cáo về

đến nhà, mở vỏ bao thuốc lá ra kiểm tra thì thấy bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng, 01 túi nilon màu xanh trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 12 viên nén màu đỏ và 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. Sau đó bị cáo cất gói giấy bạc màu vàng có chứa chất bột màu trắng vào hộp giấy để trên nóc tủ nhựa, cất túi nilon màu xanh trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 12 viên nén màu đỏ vào ngăn tủ nhựa và để túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng trên sàn nhà cạnh tủ nhựa. Mục đích bị cáo cất như vậy để cho không ai biết.

Đến 21h cùng ngày, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp Công an phường Thị Cầu tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của bị cáo. Quá trình kiểm tra, bị cáo tự nguyện khai báo, chỉ chỗ cất giấu ma túy nên đã bắt giữ bị cáo cùng vật chứng, lập biên bản phạm tội quả tang như trên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh duy trì quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, Điều 194; Điều p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Nghị Quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, xử phạt:

Đặng Trần T từ 30 đến 36 tháng tù.

Phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Bị cáo T nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21h ngày 09/4/2017, tại tại nhà của bị cáo T tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Bắc Ninh phối hợp Công an phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh bắt quả tang bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 0,3826 gam, là ma túy, loại ma túy: Chất Heroine và 2,2186 gam, là ma túy, loại ma túy: chất Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, điều 194 BLHS; theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận không tốt trên địa bàn. Trong khi cả xã hội đang ra sức loại bỏ tệ nạn nghiện hút ra khỏi đời sống cộng đồng thì bị cáo lại ngang nhiên tàng trữ ma túy, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Mặt khác, như chúng ta điều biết ma túy là hiểm họa của loài người, ngoài việc tiêu tốn tiền cho con nghiện, nguy hại hơn việc sử dụng ma túy là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS trong cộng đồng; làm ảnh hưởng tới sức khỏe bản thân, giống nòi...Ngoài ra từ ma túy còn gây nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Do vậy, cần có một hình phạt phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm mới có dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án là năm 2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền). Lỗi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g, khoản 1, điều 48 BLHS. Ngoài ra bị cáo là người có nhân thân rất xấu vào các năm 1991, 1992, 1995, 1998 đã bị Tòa án xét xử nhiều lần, Bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p, Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và cần áp dụng cho bị cáo Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Số mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh là vật cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

Liên quan trong vụ án này:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể người này ở đâu. Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Ninh chưa điều tra, làm rõ được, khi nào điều tra rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị Huệ (vợ của T), chị Huệ không biết việc T cất giữ trái phép chất ma túy, T cũng không cho chị Huệ biết việc T cất giữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không đề cập xử lý đối với chị Huệ là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Đặng Trần T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, điều 48; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 1, 3 điều 228; Điều 76; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Đặng Trần T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 09/4/2017.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 23/8/2017 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 547/KL-PC54 ngày 09/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. (Theo đúng biên bản giao giữa Công an thành phố Bắc Ninh và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bắc Ninh ngày 05 tháng 7 năm 2017).

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Hồng**